

Số: 119/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 20 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 04/03/2024 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Đỗ Xuân T, sinh năm 1981**

HKTT và hiện ở: Thôn Hà L 2, xã Thụy L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi theo Quyết định số 15/2024/QĐST-DS ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh

Người giám hộ của anh T là: Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1940

Người giám sát giám hộ của anh T là: Chị Đỗ Xuân H, sinh năm 1969

Cùng HKTT và hiện ở: Thôn Hà L 2, xã Thụy L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1982**

HKTT và hiện ở: Thôn Hà L 2, xã Thụy L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/3/2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Xuân T và chị Nguyễn Thị Y

Giấy chứng nhận kết hôn số 98 ngày 29/11/2006 của Ủy ban nhân dân xã Thụy L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Đỗ Xuân L, sinh ngày 18/01/2012 và Đỗ Xuân Đ, sinh ngày 11/6/2016. Khi ly hôn, anh chị tự nguyện thỏa thuận chị Y trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp

dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh T cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh T không phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm, chị Y phải chịu 75.000 đồng tiền án phí HNGĐST. Ghi nhận anh T tự nguyện chịu 75.000 án phí HNGĐ sơ thẩm cho chị Y. Anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo biên lai số 0017071 ngày 26/02/2024 nay được hoàn trả lại 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã Thụy L
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan